TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 10-02-2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG , THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hữu C.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh T;

Bà Đặng Thị Thu H.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Cẩm V - Thư ký Toà án nhân dân quận HP, thành phố HP.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận HP, thành phố HP tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Lệ T - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân quận HP, thành phố HP và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an thành phố HP xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Trịnh Văn H (tên gọi khác là Trịnh Văn Q), sinh ngày 16 tháng 5 năm 1972 tại HP; nơi cư trú: Thôn SP, xã AL, huyện TN, thành phố HP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 02/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: VN; con ông Trịnh Văn D (đã chết) và bà Trần Thị T; có vợ là Trần Thị T và có 05 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 80/HSST ngày 18-9-1999, Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố HP xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân nhưng cho hưởng án treo; bị tạm giữ từ ngày 11-10-2022 đến ngày 13-10-2022 chuyển tạm giam - Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Công T - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 14 giờ ngày 11-10-2022, Trịnh Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WEASEL không mang Biển kiểm soát đi từ nhà đến khu

vực ngõ số 30 đường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố HP mua 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng ma túy Heroine của một người phụ nữ không quen biết. Người này đồng ý và cầm tiền rồi đưa cho H một gói nilon màu hồng bên trong có chứa ma túy Heroine. H biết là ma túy nên cầm và cho gói ma túy vào trong miệng ngậm rồi điều khiển xe đi về nhà. Khi đi đến khu vực phố CD, phường HL, quận HP, thành phố HP thì bị lực lượng chức năng kiểm tra và đưa H về trụ sở Công an phường HL, quận HP lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ trong miệng của H một gói nilon màu hồng chứa ma túy Heroine. Ngoài ra còn thu giữ của H một xe mô tô nhãn hiệu WEASEL không mang Biển kiểm soát.

Tại Kết luận giám định số 539/KL-KTHS(MT) ngày 13-10-2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố HP kết luận: *"Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,39 gam, loại Heroine"*.

Tại Cơ quan điều tra, Trịnh Văn H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định chất ma túy, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về tài sản, vật chứng thu giữ:

- 01 (một) phong bì thư dán kín trong có toàn bộ mẫu giám định lượng ma túy còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 539MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố HP chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận HP để giải quyết theo vụ án.

- Đối với chiếc xe mô tô H sử dụng đi mua ma túy vào ngày 11-10-2022 qua xác minh có Biển kiểm soát là 16F9-7809 nhưng do H làm mất Biển kiểm soát. Chiếc xe trên là của bà Trần Thị T (vợ bị cáo). Bà Thoan không biết H sử dụng xe làm phương tiện đi mau ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HP đã trả xe cho bà Th.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKSHB ngày 10-01-2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận HP, thành phố HP truy tố Trịnh Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Trịnh Văn H nhận tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định và nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận HP. Bị cáo Trịnh Văn H thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận HP giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Trịnh Văn H từ 21 (hai mươi mốt) tháng tù đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm

giữ 11-10-2022. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư dán kín trong có toàn bộ mẫu giám định lượng ma túy còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 539MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố HP.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Trịnh Văn H phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trịnh Văn H không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Trịnh Văn H, quá trình điều tra chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HP tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với hành vi điều khiển xe mô tô không mang Biển kiểm soát của Trịnh Văn H, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HP gửi hồ sơ, tài liệu cho Cảnh sát giao thông quận HP xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HP, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận HP, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về sự vắng mặt của người chứng kiến:* Tại phiên tòa, người chứng kiến là ông Nguyễn Công Tô vắng mặt không có lý do. Xét thấy, người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ; tại phiên tòa, bị cáo, Kiểm sát viên đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người chứng kiến do trước đó người chứng kiến đã có

lời khai tại cơ quan điều tra. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối với người chứng kiến.

- *Về nhận định các tình tiết của vụ án:*

[3] *Về tội danh:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ được, lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 11-10-2022, tại khu vực phố CD, phường HL, quận HP, thành phố HP, lực lượng chức năng đã tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Trịnh Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo khai nhận là ma túy Heroine, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Tại Kết luận giám định số 539/KL-KTHS(MT) ngày 13-10-2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố HP kết luận: *"Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,39 gam, loại Heroine"*. Hành vi nêu trên của Trịnh Văn H đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,39 gam ma túy Heroine, nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy ngày 30-3-2021, mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự an toàn xã hội. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên phải xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Do đó, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về hình phạt:*

[8] *Về hình phạt chính:* Trên cơ sở xem xét khối lượng ma túy; đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã

xâm phạm đến chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các loại thuốc gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích hợp mới đảm bảo quy định của pháp luật nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục họ có ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, căn cứ nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự cần khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội. Do vậy, áp dụng hình phạt như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở**.**

[9] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có căn cứ xác định có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[10] *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy (một) phong bì thư dán kín trong có toàn bộ mẫu giám định lượng ma túy còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 539MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố HP do liên quan đến hành vi phạm tội.

[11] *Về các vấn đề khác:*

[11.1] Đối với chiếc xe mô tô H sử dụng đi mua ma túy vào ngày 11-10-2022, qua xác minh có Biển kiểm soát là 16F9-7809 nhưng do H làm mất Biển kiểm soát. Chiếc xe trên là của bà Trần Thị T (vợ bị cáo). Bà T không biết H sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HP đã trả xe cho bà T là có căn cứ.

[11.2] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Trịnh Văn H, quá trình điều tra chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HP tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[11.3] Đối với hành vi điều khiển xe mô tô không mang Biển kiểm soát của Trịnh Văn H, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận HP gửi hồ sơ, tài liệu cho Cảnh sát giao thông quận HP xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[12] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trịnh Văn H (tên gọi khác là Trịnh Văn Q) 21 (hai mươi mốt) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11-10-2022.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư dán kín trong có toàn bộ mẫu giám định lượng ma túy còn lại sau giám định có dấu niêm phong số 539MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố HP.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an quận HP và Chi cục Thi hành án dân sự quận HP, thành phố HP ngày 12-01-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận HB).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Trịnh Văn H (tên gọi khác là Trịnh Văn Q) phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP. HP;
- Sở Tư pháp TP.HP;
- VKSND TP. HP;
- PV 06 Công an TP. HP;
- CA quận HP;
- Cơ quan THAHS Công an quận HP;
- VKSND quận HP;
- Chi cục THADS quận HP;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu C